



# CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY TẾT MẬU THÂN 1968 Ở THỊ XÃ NHA TRANG – NHÌN TỪ SỰ CHUẨN BỊ VỀ LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ, DIỄN BIẾN VÀ NGUYÊN NHÂN HẠN CHẾ CỦA MŨI ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ

Nguyễn Trung Triều\*

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 34 Lê Lợi, Huế, Việt Nam

**Tóm tắt.** Để phục vụ cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, lực lượng chính trị cũng như các cơ sở nội thị Nha Trang đã được tổ chức và trực tiếp tham gia chuẩn bị khá chu đáo nhiều công việc. Tuy nhiên, khi cuộc tiến công được triển khai, mũi đấu tranh chính trị diễn ra không mạnh mẽ, thiếu sự hỗ trợ tích cực cho mũi đấu tranh quân sự. Hạn chế này có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan.

**Từ khóa.** lực lượng chính trị, đấu tranh chính trị, Nha Trang, Tết Mậu Thân 1968

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954–1975), Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quán triệt: Đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị là hai hình thức đấu tranh cơ bản, có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến, trong đó “*đấu tranh quân sự vừa giúp sức cho quân chúng tiếp tục nổi dậy phá ách kìm kẹp của địch, vừa giữ vững và mở rộng quyền làm chủ để củng cố và phát triển thế trận chiến tranh nhân dân*” [2, Tr. 153], còn “*đấu tranh chính trị vừa tạo thêm sức mạnh cho đấu tranh quân sự, vừa phát triển, phát huy thắng lợi của đấu tranh quân sự*” [2, Tr. 175]. Tuy nhiên, trong thực tế vì những lí do khác nhau, quan điểm này đôi lúc, đôi nơi chưa được thực hiện một cách đầy đủ; sự kiện Tết Mậu Thân 1968 ở Nha Trang là một dẫn chứng. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả tập trung trình bày những vấn đề liên quan đến đấu tranh chính trị ở Nha Trang trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.

## 1. Lực lượng chính trị và công tác chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 ở thị xã Nha Trang

Về tổ chức Đảng, đến tháng 12–1967, nội thị Nha Trang đã xây dựng được 2 chi bộ với 6 đảng viên: Một chi bộ gồm Võ Quyết Thắng (Thị ủy viên kiêm Bí thư chi bộ), Võ Đình Thu, Lê Thị Ngọc Mai; một chi bộ gồm Hoài Phong (Thị ủy viên kiêm Bí thư chi bộ), Bùi Chạn, Trần Ngọc Mỹ. Cũng vào thời điểm cuối năm 1967, để chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy

---

\*Liên hệ: trieutien25@gmail.com

Mậu Thân 1968, Khu ủy Khu V đã tăng cường cho Nha Trang một chi bộ bằng con đường hợp pháp gồm 6 nữ đồng chí do Nguyễn Thị Lễ (Mười Minh) làm Bí thư, có nhiệm vụ góp phần vận động, tổ chức và lãnh đạo quần chúng sẵn sàng xuống đường giành chính quyền khi thời cơ đến [1, Tr. 440].

Về lực lượng Đoàn viên Thanh niên Nhân dân cách mạng, có tất cả 16 người và nhiều cảm tình Đoàn, *“đó là những hạt nhân vô cùng quý báu tại nội thị Nha Trang”* [3, Tr. 142].

Về cơ sở trong quần chúng, đến cuối năm 1967, tại Nha Trang hầu hết các cơ sở rời rạc trước đây đều được khâu chuỗi lại theo từng nhóm: Nhóm Phước Hải do Lê Thị Năm phụ trách; nhóm Phương Sài – Phường Cùi do Đào Văn Bạch phụ trách; nhóm Phước Tiến – Phước Tân do Bảy Hoài phụ trách; nhóm chợ Xóm Mới do Tư Khoan phụ trách; nhóm Độc Lập – Công Quán do vợ chồng Võ Đình Vỹ phụ trách; nhóm chợ Đầm do Chín Huyền phụ trách; nhóm Nguyễn Bình Khiêm do Tám Lương phụ trách; nhóm Phan Bội Châu – Hoàng Tử Cảnh do Nguyễn Thị Giỏi phụ trách; nhóm Trần Nhật Duật do Sáu Tấn phụ trách; khu vực Tháp Bà, Cù Lao bên cạnh nhóm của Chín Keo còn có nhóm do Mai Thành phụ trách. Ngoài ra, trong các tổ chức Phật giáo đều có cơ sở cách mạng như Đặng Oanh trong Thanh niên Phật tử; Lê Quang Phú, Phạm Ngọc Thành trong Gia đình Phật tử; má Tư, má Út trong nhóm Công thương Phật tử... Nhiệm vụ của các nhóm là: *“Tuyên truyền, giữ gìn ý chí cách mạng cho những người thân quen, đưa họ vào tổ chức để sẵn sàng hành động, trước mắt là động viên đóng góp tiền bạc, vật chất cho chiến khu; phát hiện, lên danh sách bọn chỉ điểm, cô lập chúng; giúp đỡ thanh niên trốn lính, đấu tranh chống bắt lính; mua hàng quốc cấm cho chiến khu...”* [3, Tr. 129].

Vì lực lượng đấu tranh chính trị được tập hợp thành tổ chức, đã kinh qua thực tế huy động đấu tranh, nhất là đợt đấu tranh quyết liệt từ tháng 3 đến tháng 6-1966, nên trong cuộc họp chuẩn bị cho Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, khi đồng chí Lê Tụng (Ba Sơn) – Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, Bí thư Thị ủy Nha Trang hỏi: Tổng tiến công nổ ra, nội thị sẽ huy động được bao nhiêu quần chúng? Các cán bộ nội thị Nha Trang tự tin trả lời rằng: Khoảng trên dưới 1.000 người, sau đó từng bước nâng lên, tùy theo tình hình cụ thể [3, Tr. 192].

Đánh giá về công tác nội thị ở Nha Trang cuối năm 1967, Báo cáo Tổng kết của Tỉnh ủy Khánh Hòa khóa 1965-1968 viết: *“Chất lượng phong trào thời kỳ này có những phát triển mới: Lực lượng bên trong phát triển tương đối nhanh; nắm được một bộ phận tổ chức Phật giáo, học sinh và lao động; cán bộ bên ngoài vào bên trong phát huy được tác dụng lớn”* [8].

Sau sự kiện Tết Mậu Thân 1968, tên tuổi hầu hết cán bộ, cơ sở nội thị ở Nha Trang được đề cập đầy đủ trong các báo cáo của chính quyền Việt Nam Cộng hòa tại Khánh Hòa<sup>1</sup>. Đây là tư liệu quan trọng chứng minh những gì trình bày ở phần trên là có cơ sở. Riêng báo cáo tháng (từ 25-1 đến 24-2-1968) của Ty Cảnh sát Quốc gia Khánh Hòa khẳng định: “*Toàn bộ cơ quan Thị ủy và Thị đội Việt cộng Nha Trang bị ta khám phá và bắt giữ trọn tổ chức gồm 50 cán bộ và cơ sở nội thành*” [9]. Báo cáo này cũng liệt kê một số vụ khám phá, bắt giữ cụ thể:

Ngày 3-2-1968, bắt giữ Trần Long, Bùi Chạn, Nguyễn Văn Tố, Trần Ngọc Mỹ, Đặng Oanh, Cao Văn Đi (Hoài Phong), Lê Thị Ngọc Mai, Dương Tấn Đạt.

Ngày 4-2-1968, bắt giữ Huỳnh Tường, Nguyễn Thị Hoa, Huỳnh Nỏ, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Tám, tịch thu 4 xe gắn máy, 2 xe đạp; đồng thời, lục soát khu Xóm Xương (Vĩnh Xương), tịch thu tại nhà Nguyễn Trùng 2 lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam, 2 lá cờ Đảng Lao động Việt Nam, 1 lá cờ hòa bình, một số truyền đơn chống chính phủ.

Ngày 5-2-1968, bắt giữ Nguyễn Ngọc Lương, Vũ Ngọc Thiều, Phùng Càng, Nguyễn Thị Bê, Trần Văn Hùng.

Ngày 7-2-1968, tịch thu 6 mìn Claymore nội hóa, 8 ngòi nổ, 1 gói TNT, 1 rương hai đáy đựng mìn tại nhà Trần Long, số 97/5 Quốc lộ I, Nha Trang.

Ngày 23-2-1968, tịch thu xe vận tải số DVA 205 của Lê Thị Thiêm, xe Lampro số HA 5155 của Trần Văn Châu, xe Vespa số HA 6693 của Trần Đình Mười đã dùng để chở Việt cộng đột nhập thị xã Nha Trang đêm 30-1-1968... [9].

Về công tác chuẩn bị cho Tổng tiến công và nổi dậy, sau cuộc họp tại căn cứ Đồng Bò (từ 21 đến 24-1-1968) có đại diện của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Thị ủy Nha Trang, Huyện ủy Vĩnh Xương và Huyện ủy Diên Khánh, các cán bộ nội thị Nha Trang đã khẩn trương tiến hành những công việc sau:

Thành lập ban vận động ủng hộ tài chính, vật chất do Huỳnh Tường – Phó Bí thư Thị ủy, phụ trách, sau hai ngày đã vận động được 120 nghìn đồng, 2 tấn gạo, nhiều loại thuốc chữa bệnh cùng một số nhu yếu phẩm khác; mua 300 bộ quần áo giày dép, mũ chuyển lên chiến khu trang bị cho quân giải phóng nhập thị; mua 3 xe hon đa, huy động ô tô, xe đạp của các cơ sở phục vụ đưa đón cán bộ, bộ đội; may cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam, cờ hòa bình, viết khẩu hiệu, biểu ngữ, in truyền đơn...

Bố trí lực lượng nuôi quân, đảm bảo nhu cầu mọi mặt cho chiến dịch.

---

1. Theo Hoài Phong, sơ dĩ sau Tết Mậu Thân 1968, hầu hết các cơ sở nội thị ở Nha Trang bị phá vỡ là do để gấp rút chuẩn bị cho cuộc tấn công nên phương châm “tinh gọn, ngăn cách, bí mật” không còn được thực hiện một cách nghiêm ngặt.

Kết nối toàn bộ đường dây liên lạc giữa các khu vực trong nội thị, giữa nội thị với các vùng bàn đạp, đảm bảo liên lạc thông suốt cả ngày và đêm.

Phân công cơ sở dẫn cán bộ điều nghiên mục tiêu tấn công; đón nhận cán bộ từ miền núi xuống, dẫn đường cho bộ đội đến các mục tiêu theo kế hoạch đã định.

Tổ chức quần chúng thành đội ngũ, khi nghe lệnh từ Đài Phát thanh Nha Trang sẽ xuống đường biểu tình, trấn áp tề điệp; dùng xuồng đưa quần chúng từ phía Bắc vượt sông Cái vào nội thị tham gia nổi dậy.

Tập hợp quần chúng cách mạng ở các vùng bàn đạp của Nha Trang như Vĩnh Xương, Diên Khánh, Ninh Hòa tiến hành nhập thị khi cuộc tiến công nổ ra.

Chuẩn bị nhân sự hình thành bộ máy chính quyền cách mạng đồng thời cũng là Ủy ban *Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình* thị xã Nha Trang, gồm: Trần Đình Mười, Võ Đình Vỹ, Đặng Oanh, Thái Thông, Phạm Thị Nhung, Trần Hậu Tự, Trần Văn Châu, Nguyễn Thị Cúc, Trương Thị Lệ Thu, Đào Văn Bạch<sup>2</sup>.

*Như vậy*, có thể khẳng định, trước khi cuộc tấn công Tết Mậu Thân 1968 nổ ra, ở Nha Trang lực lượng chính trị đã được tổ chức khá chặt chẽ, có sự lãnh đạo của Đảng, có Đoàn viên và các nhân tố tích cực trong quần chúng làm nòng cốt. Điều quan trọng là mặc dù thời gian rất gấp rút nhưng lực lượng chính trị đã trực tiếp tham gia chuẩn bị về nhiều mặt cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy.

## 2. Đấu tranh chính trị trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 ở Nha Trang

Đêm giao thừa Tết Mậu Thân 1968 (tức 30-1-1968), trong khi các cánh quân tham gia tấn công vào thị xã Nha Trang triển khai tiến đánh mục tiêu theo kế hoạch, chiến sự diễn ra ác liệt, thì quần chúng khu vực nội thị như Hà Ra, Xóm Cồn, Phường Sài, Xóm Mói... chỉ trong trạng thái *"sẵn sàng xuống đường biểu tình"*; còn ở các vùng bàn đạp như Vĩnh Xương, Diên Khánh nhân dân cũng chỉ trong tư thế *"sẵn sàng chờ lệnh kéo vào thị xã Nha Trang"* [1, Tr. 441]. Mãi đến sáng mùng 1 Tết mới có cuộc biểu tình của 150 quần chúng thôn Đại Điền Trung (Diên Khánh) do đồng chí Lương Duy Hiến – Huyện ủy viên, làm trưởng đoàn cùng một số cán bộ tỉnh, huyện kéo vào Nha Trang hỗ trợ lực lượng quân sự, nhưng khi đến Mã Vòng – cửa ngõ phía Nam thị xã, đoàn biểu tình đã bị địch chặn lại và dùng bạo lực giải tán.

---

2. Theo các nhân chứng Hoài Phong, Lê Thị Ngọc Mai, Lê Quý.

Đấu tranh chính trị ở Nha Trang trong đợt tiến công Tết Mậu Thân 1968 cơ bản chỉ có thế. Vì vậy, cả ba hội nghị của Tỉnh ủy Khánh Hòa ngay sau đó<sup>3</sup>, và trong Báo cáo tổng kết Tỉnh ủy khóa 1965–1968 trình bày tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ V (11–1968) đều cho rằng: Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 ở Nha Trang, trong ba mũi giáp công thì mũi chính trị quá yếu. Thậm chí, Hoài Phong – một trong những người trực tiếp chuẩn bị và tham gia cuộc tiến công, khẳng định: “*Chân bạo lực chính trị không thực hiện được*” [3, Tr. 231].

### 3. Nguyên nhân hạn chế của đấu tranh chính trị trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 ở Nha Trang

Lí giải về hạn chế của đấu tranh chính trị ở Nha Trang trong đợt tiến công Tết Mậu Thân 1968, các báo cáo của Tỉnh ủy Khánh Hòa chủ yếu đề cập hai vấn đề:

*Công tác phát động tư tưởng, chuẩn bị cho quần chúng chưa tốt*: Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy ngày 3–2–1968 khẳng định: “*Công tác phát động tư tưởng và tổ chức quần chúng của ta còn yếu*” [5]. Báo cáo tổng kết của Tỉnh ủy khóa 1965–1968 cho rằng: “*Quần chúng ta chưa được chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức, họ chưa hiểu họ sẽ làm gì trong cuộc đấu tranh này và tình hình sau đó sẽ ra sao; mục tiêu, phương hướng, hành động cụ thể của quần chúng chưa được vạch ra rõ ràng, chưa phù hợp với tình hình*” [8].

*Cán bộ do dự, không dám phát động quần chúng nổi dậy*: Báo cáo Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy ngày 3–2–1968 viết: “*Nhiều nơi không chấp hành nghị quyết, mệnh lệnh, còn nặng ỷ lại, trông chờ nơi khác, trông chờ điểm*” [5]. Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy ngày 15–2–1968 nhấn mạnh: “*Nguyên nhân có phần do khó khăn khách quan, nhưng chủ yếu là do nhiều cán bộ ta không kiên quyết chấp hành mệnh lệnh khởi nghĩa, không dám huy động quần chúng xuống đường, thậm chí không dám phát động quần chúng thanh viện trống, mõ, có nơi dẫu trống, giải tán quần chúng*” [6].

Trên cơ sở chỉ ra nguyên nhân hạn chế như vậy nên sau đợt tấn công dịp Tết Mậu Thân 1968, Tỉnh ủy Khánh Hòa chỉ đạo: “*Khi có lệnh, nơi nào có cán bộ là nơi đó phát động cho bằng được quần chúng xuống đường biểu tình thị uy cướp chính quyền thôn, xã, ít nhất cũng phải tổ chức cho được mít tinh, thanh viện, trống mõ, gây đại náo trong địa phương. Nơi nào không làm coi như không chấp hành mệnh lệnh khởi nghĩa*”, và “*bằng mọi cách dựng cho được quần chúng đứng dậy hành động cách mạng trong giai đoạn đấu tranh quyết liệt này, đừng để lực lượng vũ trang, lực lượng bất hợp pháp đơn độc chiến đấu với địch*” [5].

<sup>3</sup>. Hội nghị Ban Thường vụ bất thường ngày 3–2–1968, Hội nghị Ban Thường vụ ngày 15–2–1968, Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng ngày 15–7–1968.

Theo chúng tôi, hai vấn đề trên không phải là nguyên nhân chủ yếu mà là nguyên nhân thứ yếu, thậm chí chỉ là kết quả của những nguyên nhân khác. Nguyên nhân chủ yếu là:

Một là, không thể phủ nhận thắng lợi, ý nghĩa to lớn của cuộc tấn công vào thị xã Nha Trang dịp Tết Mậu Thân 1968, nhưng cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng, *trong cuộc tấn công này, mũi quân sự không hoàn toàn đạt được mục tiêu đề ra nên không thể hỗ trợ cho lực lượng chính trị nổi dậy*. Theo kế hoạch, các mục tiêu quan trọng của cuộc tấn công gồm: Tiểu khu Khánh Hòa, Tòa Hành chánh Khánh Hòa, Bộ Chỉ huy 5 Tiếp vận, Đại đội 7 Truyền tin, Quân lao Nha Trang, Đài Phát thanh Nha Trang, sân bay Nha Trang, cầu Xóm Bóng. Tuy nhiên, khi chiến cuộc xảy ra, quân Giải phóng chỉ chiếm được Tòa Hành chính Khánh Hòa, Tiểu khu Khánh Hòa và Bộ Chỉ huy 5 Tiếp vận trong khoảng thời gian tương đối ngắn. Báo cáo của Ty Cảnh sát quốc gia Khánh Hòa khẳng định: *“Việt cộng chỉ thành công một phần khi đánh chiếm Tiểu khu Khánh Hòa, Tòa Hành chánh Khánh Hòa và Bộ Chỉ huy 5 Tiếp vận”* [9]. Sau đó, quân Giải phóng gần như bị cô lập hoàn toàn, các chiến sĩ đã chiến đấu đến người và viên đạn cuối cùng. Theo báo cáo của Tỉnh trưởng Khánh Hòa, đến 9 giờ sáng ngày 31-1-1968 (tức mùng 1 Tết Mậu Thân), tình hình an ninh ở Nha Trang đã được tái lập, phía Việt Nam Cộng hòa có 74 lính bị thiệt mạng, 164 lính bị thương, trong khi đó, quân Giải phóng có 407 chiến sĩ hy sinh, 76 chiến sĩ bị bắt sống [4]. Con số thiệt hại này có thể tham khảo, bởi tấn công vào thị xã Nha Trang, quân Giải phóng có khoảng 500 người, và sau trận chiến, Tỉnh ủy Khánh Hòa thừa nhận: *“Về phía ta, sự thiệt hại không nhỏ, các đơn vị tiến công trong nội thành Nha Trang hầu hết hy sinh hoặc bị bắt”* [1, Tr. 445].

Mục tiêu chiếm Đài Phát thanh Nha Trang không thành làm cho các cơ sở nội thị và quần chúng *“mở radio chờ đến sáng vẫn không thấy mệnh lệnh gì”* [3, Tr. 230], thay vào đó, trên Đài liên tục phát đi mệnh lệnh của Chuẩn tướng Đoàn Văn Quang – Tổng trấn Nha Trang, hô hào, chỉ huy binh lính Việt Nam Cộng hòa tiếp tục chiến đấu. Trong tình thế như vậy, *“quần chúng phải đấu hết cờ, biểu ngữ, truyền đơn ở khu vực chùa rồi ai về nhà nấy, bà con cơ sở nông cốt trên các đường phố chính trong tư thế sẵn sàng làm ngòi pháo để xuống đường cũng tạm thời giấu hết những gì sẵn có. Những đoàn người đi xe Honda, xe đạp cũng phải tự giải tán”* [3, Tr. 230].

Có thể nói, trong cuộc tấn công vào thị xã Nha Trang dịp Tết Mậu Thân 1968, mũi đấu tranh quân sự chưa thực hiện được vai trò *“trực tiếp tiêu diệt lực lượng quân sự của đối phương, cả sinh lực và phương tiện chiến tranh, bẻ gãy các cuộc tiến công và phản công của quân đội địch”* [2, Tr. 153] để tạo điều kiện cho mũi đấu tranh chính trị của quần chúng phát triển.

Mũi tấn công vào Nha Trang bằng quân sự không hoàn toàn đạt được mục tiêu đề ra vì tương quan lực lượng hai bên quá chênh lệch: Trong khi quân Giải phóng, lực lượng chi viện bị chặn không vào được, phía đối phương, ngoài lực lượng hùng hậu tại chỗ lại được tiếp viện bởi Lực lượng đặc biệt ở vòng ngoài thị xã Nha Trang vào, lính bảo an từ Cam Ranh ra, tiểu đoàn biệt kích Trung Dũng từ Diên Khánh xuống, binh sĩ Quân trường Đồng Đế từ phía Bắc thị xã sang, lực lượng không quân của Bộ Tư lệnh Việt – Mỹ – Hàn...

Hai là, do Mỹ và quân đội Sài Gòn phản ứng quyết liệt để tái chiếm các vị trí đã mất và đẩy lùi các cuộc tấn công của quân Giải phóng. Đối với các mục tiêu bị quân Giải phóng chiếm giữ lúc đầu, địch cho máy bay ném bom hủy diệt hoàn toàn, đến nỗi “*Tiểu khu Khánh Hòa: Nhà chính sụp đổ 100%; Bộ Chỉ huy 5 Tiếp vận: hư hại 70%; Tòa Hành chính (gồm Ty Tài chính, Hành chính, Nội an, Kinh xã, Văn phòng, Thuế vụ, Xây dựng nông thôn): hư hại 100%*” [4]. Để chặn bước tiến của quân Giải phóng, địch cho ném bom phá hủy gần như toàn bộ khu Máy Nước (khu vực đường Lê Hồng Phong, Đồng Nai ngày nay), làm chết nhiều người, trong đó có cả dân thường. Trong tình hình không thuận lợi như vậy, việc quần chúng mặc dù “*đã sẵn sàng*”, nhưng các cơ sở nội thị không huy động xuống đường là điều có thể hiểu được. Trong khi đó, nhằm ngăn quần chúng ở các vùng lân cận nhập thị như Vĩnh Xương, Diên Khánh, Ninh Hòa, địch cho triển khai lực lượng chốt chặn 2 cửa ngõ ra vào thị xã, sẵn sàng đàn áp dã man. Điển hình, cuộc biểu tình kéo vào Nha Trang của quần chúng Đại Điền Trung (Diên Khánh) sáng mùng 1 Tết Mậu Thân đã bị địch chặn tại Mã Vòng, xả súng bắn chết 8 người, trong đó có đồng chí Nguyễn Hồng Hải – Phó ban An ninh tỉnh Khánh Hòa, 20 người bị thương, để bảo toàn lực lượng, đoàn biểu tình buộc phải giải tán. Về điều này, Báo cáo của Tỉnh ủy Khánh Hòa cũng khẳng định: “*Chúng ta chưa đánh giá đúng mức sự ngoan cố, tàn bạo, âm mưu phản kích điên cuồng của địch*” [7].

Ba là, do công tác tổ chức chưa tốt, sự phối hợp thiếu chặt chẽ. Một vài dẫn chứng:

Khoảng 1g30 sáng 31-1-1968 (mùng 1 Tết Mậu Thân), các đơn vị tiến công vào Nha Trang mới đến vị trí tập kết cuối cùng tại Phường Cúi (Phường Sài), nhưng trước đó, lúc 23g30 đêm 30-1-1968 (giao thừa Tết Mậu Thân), bộ phận phụ trách pháo kích sân bay Nha Trang đã nổ súng, làm cho địch báo động, thiết quân luật toàn thị xã.

Cánh quân phụ trách đánh chiếm Đài Phát thanh Nha Trang bị lạc đường, mãi đến hơn 2g sáng 31-1-1968 (mùng 1 Tết Mậu Thân) mới tiếp cận được mục tiêu. Lúc này địch đã có sự bố phòng.

Việc chủ trương thống nhất phát lệnh quần chúng xuống đường từ Đài Phát thanh Nha Trang dẫn đến tình trạng khi không chiếm được đài, quần chúng không nhận được sự phát động, trong khi đó các cơ sở nội thị do dự, không biết xử lý ra sao.

Hạn chế trong khâu tổ chức đã được Tỉnh ủy Khánh Hòa chỉ rõ: “*Chỉ đạo về tổ chức và kế hoạch chưa sâu, sát, kịp thời, thiết thực, còn nhiều mặt giản đơn, hời hợt*” [7]. Với các cán bộ nội thị Nha Trang tham gia cuộc tiến công Tết Mậu Thân 1968, hạn chế trong khâu tổ chức, phối hợp thể hiện ở chỗ: “*Có cái gì đó không ổn, không ổn trong sự thống nhất giữa chính trị và quân sự, giữa cấp dưới với cấp trên, không ổn trong việc thống nhất nhận định đánh giá lực lượng ta – địch, đặc biệt là không ổn trong tư duy chiến tranh nhân dân*” [3, Tr. 238]. Chính sự hạn chế về tổ chức và phối hợp đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 ở Nha Trang trên cả hai phương diện quân sự và chính trị.

Tóm lại, để phục vụ cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, lực lượng chính trị ở thị xã Nha Trang đã được tổ chức và có sự chuẩn bị về nhiều mặt. Thế nhưng, khi chiến sự nổ ra lực lượng chính trị đã không thể hiện đúng khả năng, không có những cuộc đấu tranh chính trị mạnh mẽ, hỗ trợ tích cực cho đấu tranh quân sự. Thực trạng trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan. Ba nguyên nhân chủ yếu nêu ra trong bài viết cũng chỉ là nghiên cứu bước đầu, đây là vấn đề lớn cần có thời gian để tìm hiểu, nghiên cứu thêm.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (2001), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Khánh Hòa (1930–1975)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Chi nhánh Nha Trang.
2. Ban Tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị (2000), *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945–1975, thắng lợi và bài học*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Hoài Phong (2008), *Hồi ức một thời, quyển 1*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.
4. Tỉnh trưởng Khánh Hòa (1968), *Phúc trình tổn thất và chương trình cứu trợ của tỉnh Khánh Hòa trong cuộc biến cố Tết Mậu Thân 1968*, Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh Khánh Hòa.
5. Tỉnh ủy Khánh Hòa (1968), *Báo cáo Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bất thường ngày 3–2–1968*, Kho lưu trữ Tỉnh ủy Khánh Hòa.
6. Tỉnh ủy Khánh Hòa (1968), *Báo cáo Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 15–2–1968*, Kho lưu trữ Tỉnh ủy Khánh Hòa.
7. Tỉnh ủy Khánh Hòa (1968), *Báo cáo Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng ngày 15–7–1968*, Kho lưu trữ Tỉnh ủy Khánh Hòa.
8. Tỉnh ủy Khánh Hòa (1968), *Báo cáo Tổng kết Tỉnh ủy khóa 1965–1968*, Kho lưu trữ Tỉnh ủy Khánh Hòa.
9. Ty Cảnh sát Quốc gia Khánh Hòa (1968), *Báo cáo tháng (từ 25–1 đến 24–2–1968)*, Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh Khánh Hòa.



**GENERAL OFFENSE AND REVOLT IN MAU THAN 1968  
IN NHA TRANG TOWN – A LOOK FROM PREPARATION,  
DEVELOPMENT OF POLITICAL FORCES AND REASONS  
FOR WEAKNESSES**

**Nguyen Trung Trieu\***

HU – University of Education, 34 Le Loi St., Hue, Vietnam

**Abstract.** During the preparation of the general offense and revolt in Mau Than 1968, the political forces as well as the local units in Nha Trang town were organized and directly took part in various preparation steps. However, when the general offense burst, the political revolt did not develop forcefully, causing insufficient the supports for the military forces. This shortcoming had both objective and subjective causes.

**Keywords:** political forces, political revolt, Nha Trang, Mau Than 1968